

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TẤU
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày 27 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Quỳnh; 2. Bà Nguyễn Quỳnh

Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa:
Ông Chu Huy Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST- HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST- HS ngày 15/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn T. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 14/9/1986, tại xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn NB, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Con ông Lò Văn B (Đã chết) và bà Lò Thị C - Sinh năm 1949. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2023, tạm giam từ ngày 22/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Văn H. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 05/01/1986, tại xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn NB, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Nông nghiệp. Con ông Hà Văn H - Sinh năm 1949 và bà Lò Thị N - Sinh năm 1952. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2023, tạm giam từ ngày 22/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:**

Ông Đỗ Viết Khoa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hà Văn H, sinh năm 1949. Cư trú tại: Thôn NB, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/10/2023 Hà Văn H rủ Lò Văn T đi lên xã Hát Lừu, huyện Trạm Tấu để giúp chị gái H gánh lúa. T đồng ý, H dùng xe máy của mình chở T, đi được khoảng 01 km thì T hỏi H “Có biết dùng cái kia không?” (Ý là có biết sử dụng Heroin không), H trả lời “Nếu có thì cũng dùng được”, T lại rủ H góp tiền để mua Heroin, H đồng ý góp 50.000 đồng nhưng do H không có tiền nên T ứng trước. Khi đi đến thôn Bản Lải, xã TL, thị xã NL, T nhìn thấy một người đàn ông có biểu hiện giống người nghiện ma túy đứng ở đường nên bảo H dừng xe. H dừng xe và đợi ở đường, còn T đi ra chỗ người đàn ông hỏi mua 150.000 đồng Heroin, người đàn ông yêu cầu T đưa 180.000 đồng, sẽ đi tìm mua giúp. T hiểu 30.000 đồng là để trả công nên đã đưa số tiền 180.000 đồng cho người đàn ông. Người này cầm tiền đi một lúc thì quay về đưa cho T hai gói giấy có dòng kẻ bên trong mỗi gói đều có chứa Heroin. T cầm hai gói Heroin rồi cho một gói vào chiếc ví để trong túi quần đang mặc, một gói để vào túi áo khoác đang cầm trên tay, sau đó đi đến chỗ H đợi và bảo H đi tiếp. Trên đường đi, H hỏi T “Có mua được Heroin không?”, T trả lời là “Mua được rồi”. Đi được một đoạn, T bảo H dừng xe rồi để chiếc áo khoác bên trong túi áo có gói Heroin cho vào cốp xe, sau đó cả hai tiếp tục đi lên huyện Trạm Tấu. Khi đi đến thôn Tà Đăng, xã Xà Hồ, huyện Trạm Tấu thì bị tổ công tác Công an huyện Trạm Tấu phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 19/10/2023 khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn T và Hà Văn H tại thôn NB, xã TL, thị xã NL nhưng không phát hiện và thu giữ thêm đồ vật, tài sản gì. (BL 52-55)

Tại Bản kết luận giám định số: 596/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T và Hà Văn H trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ nhất có khối lượng là: 0,07 gam (*Không phải không bảy gam*). 0,07 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroin.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T và Hà Văn H trong gói giấy màu trắng có dòng kẻ thứ hai có khối lượng là: 0,04 gam (*Không phải không bốn gam*). 0,04 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroin.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-TT, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, đã truy tố Lò Văn T và Hà Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các Bị cáo nhận tội, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người Bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo xử phạt mỗi bị cáo 01 năm tù.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xác nhận chiếc xe mô tô WaveRS, màu xanh - bạc, nhãn hiệu HONDA, BKS 21F1-3996 mặc dù đứng tên con trai ông Hà Văn H nhưng đây là tài sản chung của gia đình (BL115).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn T và Hà Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lò Văn T và Hà Văn H cùng thống nhất góp tiền mua ma túy để sử dụng. Trong đó, H góp 50.000 đồng nhưng do chưa có tiền nên T ứng trước cho H, T trực tiếp giao dịch mua được 0,11 gam heroin hết 180.000 đồng, cả hai chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Hành vi của các bị cáo Lò Văn T và Hà Văn H nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương. Các Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, sử dụng ma túy của bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng ma túy Heroine là 0,11 gam, hành vi của các Bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Lò Văn T là người khởi xướng, rủ H góp tiền, ứng trước số tiền 50.000 đồng cho H, trực tiếp giao dịch mua bán ma túy nên T là người có vai trò chính trong vụ án. Hà Văn H thống nhất ý chí góp tiền mua chung ma túy với T nên là đồng phạm. Tuy nhiên vị trí vai trò đồng phạm của H thấp hơn so với T.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*", quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bố đẻ của các bị cáo đều là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo.

[3] Về nhân thân: Lò Văn T và Hà Văn H chưa có lần nào vi phạm pháp luật bị xử lý nhưng đều là người đã từng sử dụng trái phép chất ma túy nên lần này đã mua, tàng trữ ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả. Hình phạt tù cũng góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, tài sản chung với gia đình không có giá trị lớn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- 0,11 gam Heroine được gói trong 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T và Hà Văn H. Cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định không hoàn lại;

- 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy gói cần tịch thu tiêu hủy.

- Các tài sản thu giữ của T gồm: 01 Ví giả da màu nâu, đã cũ và qua sử dụng, 01 điện thoại di động, loại bàn phím, màu đỏ- đen, đã bị bong một nút bấm bàn phím, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, 01 chiếc áo khoác, màu xanh-đen, áo đã cũ, đã qua sử dụng và 715.000 đồng (Bảy trăm mười lăm nghìn đồng). Thu giữ của H gồm: 01 xe máy loại WaveRS, màu xanh - bạc, nhãn hiệu HONDA, BKS 21F1-3996, xe đã cũ và qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại cảm ứng màu đen, nhãn hiệu VSMART đã cũ và qua sử dụng;

Xét các tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo và người có quyền lợi liên quan theo quy định của pháp luật

[6] Trong vụ án này:

Đối với người đàn ông đã mua hộ ma túy (Heroin) cho Lò Văn T trên đường thuộc Bản Lải, xã TL, thị xã NL, tỉnh Yên Bái quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được người này là ai, ở đâu nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo Lò Văn T thuộc diện hộ nghèo năm 2023 (*Giấy chứng nhận số 19/GCN-HN-HCN ngày 01/01/2022 của UBND xã TL*) nên theo quy định của pháp luật, các bị cáo đều được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Những đề nghị có căn cứ của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi liên quan như Hội đồng xét xử đã nhận định nêu trên, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn T, Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 19/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 19/10/2023.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

2.1. Tịch thu, tiêu hủy 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy gói.

2.2. Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 Ví giả da màu nâu đã cũ và qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu đỏ- đen đã bị bong một nút bấm bàn phím điện thoại đã cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu xanh- đen áo đã cũ đã qua sử dụng và 715.000 đồng (*Bảy trăm mười năm nghìn đồng*).

2.3. Trả lại cho bị cáo Hà Văn H 01 xe máy loại WaveRS, màu xanh - bạc nhãn hiệu HONDA BKS 21F1-3996 xe đã cũ và qua sử dụng; 01 điện thoại di động loại cảm ứng màu đen nhãn hiệu VSMART đã cũ và qua sử dụng.

3. Án phí hình sự sơ thẩm

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lò Văn T và Hà Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh YB;
- VKSND, THADS TX Trạm Tàu;
- Công an huyện Trạm Tàu 2 bản;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã TL (Thay TB);
- Các bị cáo, Hồ sơ THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà